TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2018/QĐDS - ST
Ngày: 15 /01/2018
V/v: Yêu cầu xác định con cho cha

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ

Với thành phần giải quyết việc dân sự

Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Hồng Mây – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Thư ký Toà án.

Đ diện Viện kiểm sát huyện Đại Từ tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Như Hảo - Kiểm sát viên

Ngày 15/01/2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số 01/2017/TLST-VDS ngày 30 tháng 10 năm 2017 về yêu cầu xác định con cho cha theo Quyết định mở phiên họp số 01/2017/QĐPH-ST ngày 26 tháng 12 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị Tuyết N, sinh năm 1958 – có mặt

Địa chỉ: Tổ 31, phường P, thành phố T

Nơi ở: xóm 4, xã P, huyện Đ Từ, tỉnh Thái Nguyên

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Lê Thái B, sinh ngày 09/11/2011 – vắng mặt
- Chị Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1984 – vắng mặt có lý do

Bà L đồng thời là người Đ diện theo pháp luật của cháu B

Đều có địa chỉ: Tổ 14, phường T, thành phố T

Đều ở: tổ 17, phường H, thành phố T

- Ông Lê Đức S, sinh năm 1958 – vắng mặt có lý do

Địa chỉ: tổ 14, phường Q, thành phố T

Những vấn đề cụ thể bà Nguyễn Thị Tuyết N yêu cầu Tòa án giải quyết:

Bà N khai: Tôi có chồng tên là Lê Ngọc Q (đã chết) và con trai tên là Lê Q, sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú tại tổ 31, phường P, thành phố T, tỉnh T. Trong thời gian từ năm 2010 con trai tôi có quan hệ với cháu Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1984. Hai bên gia đình nhất trí, đã tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương và cháu L về làm dâu ở chung với tôi. Giữa con trai tôi là cháu Lê Q và cháu L khi về sống cùng nhau tuy chưa đăng ký kết hôn theo đúng pháp luật nhưng sống với nhau rất hòa thuận, ngày 09/11/2011 cháu L đã sinh một cháu trai là con đẻ của cháu L và cháu Q đặt tên cho cháu là Lê Thái B, thời gian đó cháu Q bị bệnh hiểm nghèo, vì nhiều lý do các cháu chưa đi đăng ký kết hôn được và cũng chưa đi đăng ký khai sinh cho con trai của cháu L và cháu Q, ngày

22/3/2014 cháu Lê Q bị ốm bệnh nặng chết tại nhà. Do cháu Q bị ốm chết nên gia đình rất buồn, không còn quyết định được việc gì, đến ngày 03/6/2014 cháu L mới đến UBND phường Túc Duyên để đăng ký khai sinh cho cháu B, tại dòng họ và tên cha có khai cha tên là Lê Q, sinh năm 1981 (là con trai tôi), tôi có viết đơn đề nghị về việc xác định cháu B là con trai ruột của cháu L và cháu Q, xin được nhận cháu và đồng ý khai sinh cho con của L và Q được mang họ của bố và ghi đầy đủ họ tên bố mẹ trong giấy khai sinh, khi nộp hồ sơ xong thì đến ngày 18/12/2014 UBND phường T đã có Công văn số 228/UBND về việc trả lại hồ sơ do không đủ điều kiện làm thủ tục đăng ký nhận cha mẹ con.

Phần cháu L sau khi chồng mất do điều kiện công việc đã đi làm tại địa chỉ tổ 17, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Để đảm B quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lê Thái B, quyền lợi được nhận con cho cha theo đúng pháp luật. Tôi đề nghị Tòa án xác định cháu Lê Thái B, sinh ngày 09/11/2011) là con của Lê Q, sinh năm 1981 (đã chết) để gia đình có thể khai sinh cho cháu B có cả tên cha và mẹ.

Chị Nguyễn Hoàng L khai: cuối năm 2010 tôi quen biết và yêu anh Lê Q sinh ngày 20/12/1981, hộ khẩu thường trú tại tổ 31, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Được sự đồng ý của hai gia đình chúng tôi đã tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương sau đó tôi về sống chung với anh Q và gia đình nhà chồng tại tổ 31, phường P, thành phố Thái Nguyên. Do điều kiện chúng tôi chưa đi đăng ký kết hôn nhưng sống với nhau rất hòa thuận hạnh phúc. Ngày 09/11/2011 tôi sinh con trai đặt tên cho cháu là Lê Thái B, do chưa có đăng ký kết hôn nên tôi chưa làm được giấy khai sinh cho cháu B. Ngày 22/3/2014 anh Q bị ốm bệnh nặng chết tại nhà. Sao đó ngày 03/6/2014 tôi đến UBND phường T để đăng ký khai sinh cho con (gia đình đặt tên cho cháu là Lê Thái B, tại dòng họ và tên cha có khai cha tên là Lê Q, sinh năm 1981 nhưng UBND phường đã trả lại hồ sơ do không đủ điều kiện làm thủ tục đăng ký nhận cha mẹ con.

Nay mẹ chồng tôi là bà N làm thủ tục xác định cháu là con đẻ anh Q tôi hoàn toàn nhất trí vì trên thực tế cháu B là con ruột của anh Q và tôi.

Ông Lê Đức S khai: Ông là em trai ruột của ông Lê Ngọc Q chồng bà N, ông Q đã chết năm 2006, hiện trong gia đình bên nội ông không còn anh em trai nào còn sống, bố ông đã mất do vậy ông nhất trí để Tòa án lấy mẫu đi giám định đối với cháu B để Tòa án làm thủ tục xác định cháu B là con trai cháu Q con trai bà N

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N, Tòa án đã tiến hành lấy mẫu tóc của ông Sáu và cháu B để trưng cầu giám định xác định quan hệ huyết thống theo dòng cha.

Tại kết quả xét nghiệm ADN mã số 121302 Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ di truyền kết luận: "cháu Lê Thái B có quan hệ huyết thống với ông Lê Đức Sáu"

Tại phiên họp Đ diện Viện kiểm sát có ý kiến: Qua nghiên cứu tài liệu, chứng cứ lưu trong hồ sơ việc dân sự và lời trình bày của bà N tại phiên họp thấy rằng yêu cầu của bà N là phù hợp với quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N và ra Quyết định xác định cháu Lê Thái B, sinh ngày 09/11/2011) là con của anh Lê Q, sinh năm 1981(đã chết).

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp. Toà án nhân dân huyện Đ nhận định:

Về hình thức đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N là phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền thuộc Tòa án nhân dân huyện Đ.

Về nội dung: Năm 2011, anh Lê Q tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán với chị Nguyễn Hoàng L sau đó chị về sống chung với gia đình nhà chồng tại tổ 31, phường P, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhưng hai bên không đi đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống hai bên có 01 con chung là cháu Lê Thái B, sinh ngày 09/11/2011. Sau khi sinh cháu B anh Q bị bệnh hiểm nghèo, ngày 22/3/2014 anh Q bệnh nặng chết tại nhà. Nay bà Nguyễn Thị Tuyết N là bà nội cháu B đề nghị Tòa án làm thủ tục xác định cháu B là con anh Q để gia đình bà đi làm thủ tục khai sinh cho cháu B có cả tên cha và mẹ.

Sau khi thụ lý đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N, do cha đẻ, anh em trai của anh Q đều đã chết nên Tòa án đã lấy mẫu giám định đối với ông Lê Đức Sáu là chú ruột anh Q và cháu B để trưng cầu giám định xác định quan hệ huyết thống theo dòng cha.

Tại kết quả xét nghiệm ADN mã số 121302 Trung tâm phân tích ADN và Công nghệ di truyền kết luận: "cháu Lê Thái B có quan hệ huyết thống với ông Lê Đức Sáu".

Xét thấy: anh Q và chị L chung sống với nhau có làm thủ tục cưới hỏi theo phong tục tập quán, sau khi tổ chức lễ cưới chị L sống tại gia đình anh Q và sinh cháu B tại gia đình anh Q. Trên thực tế gia đình bên nội cháu B đều thừa nhận cháu B là con ruột của anh Q. Sau khi Tòa án trưng cầu giám định xác định quan hệ huyết thống theo dòng cha, cơ quan giám định kết luận cháu B có quan hệ huyết thống với chú ruột anh Q là ông Lê Đức S. Do vậy việc xác định cháu B là con của anh Q là phù hợp thực tế và kết quả giám định.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 90, Điều 92 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 29, Điều 366, 367, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị Tuyết N, xác định cháu Lê Thái B, sinh ngày 09/11/2011) là con của anh Lê Q, sinh năm 1981 (đã chết).

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Tuyết N phải nộp 300.000 đồng lệ phí. Chuyển từ dự phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ sang (BL số 0011918 ngày 13/10/2017).

Báo cho người yêu cầu giải quyết việc dân sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định. Báo cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ Từ;
- Chi cục THA
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Mây